

MỤC LỤC

	Trang
1. Đánh giá tính dễ tổn thương do biến đổi khí hậu đến ngành nuôi trồng cá tra An Giang và đề xuất các biện pháp thích ứng	254-263
<i>Evaluation for the vulnerability of climate change affecting to shark catfish farming in An Giang and suggesting some solutions for this case</i>	
Nguyễn Hồng Anh Thư, Nguyễn Khôn Huyền, Lê Quốc Vĩ, Trần Thị Hiệu, Trần Trung Kiên, Lê Trọng Nhân, Lê Thanh Hải	
2. Đề xuất mô hình sinh kế tích hợp cho người dân nông thôn vùng phèn tại Đồng bằng sông Cửu Long	264-272
<i>The proposed integrated model for rural people of alum in the Mekong delta</i>	
Nguyễn Thị Phương Thảo, Lê Quốc Vĩ, Trần Thị Hiệu, Trà Văn Tung, Lê Thanh Hải, Trần Trung Kiên, Nguyễn Hồng Anh Thư, Nguyễn Việt Thắng, Nguyễn Khôn Huyền	
3. Tái sử dụng bùn đáy ao nuôi tôm sản xuất phân bón hữu cơ quy mô công nghiệp	273-283
<i>Reuse shrimp pond sedimentation to produce organic fertilizer in industrial scale</i>	
Nguyễn Khôn Huyền, Lê Quốc Vĩ, Nguyễn Việt Thắng, Trần Thị Hiệu, Trần Trung Kiên, Hồ Thị Thanh Tâm, Trà Văn Tung	
4. Đề xuất mô hình cộng sinh công – nông nghiệp theo hướng sinh thái trên nền tảng sản xuất tinh bột khoai mì ở Tây Ninh	284-297
<i>Industrial - agricultural symbiosis model for cassava starch production factory in Tay Ninh province</i>	
Võ Văn Giàu, Nguyễn Thành Nam	
5. Ứng dụng phương pháp đa vật lý xác định sai số mô hình WRF mô phỏng quỹ đạo và cường độ cơn bão Usagi 2018	298-311
<i>An application of the multi-physical method of determining error of WRF models to simulate the track and intensity Usagi storm in 2018</i>	
Phạm Thị Minh, Nguyễn Thị Hằng, Phạm Kim Thùy, Cao Nguyễn Hoàng Gia	
6. Nghiên cứu khả năng xử lý ion Cd²⁺ trong môi trường nước bằng halloysit khu vực Thạch Khoán, Phú Thọ	312-322
<i>Study on the ability to remove Cd²⁺ ions in water environment by using halloysite mixture from Thach Khoan area, Phu Tho</i>	
Bùi Hoàng Bắc, Võ Thị Hạnh, Lê Thị Duyên, Nguyễn Thị Thanh Thảo, Khương Thế Hùng, Đỗ Mạnh An, Trịnh Thế Lực	

- 7. Nghiên cứu mô phỏng mùi từ đó đề xuất khoảng cách cách ly mùi cho một số chất ô nhiễm chính (NH_3 ; H_2S ; CH_3SH) cho các cơ sở chăn nuôi heo: Áp dụng tại Thành phố Hồ Chí Minh** 323-335

Study of odor simulation and proposed odor isolation distance for some main pollutants (H_2S , NH_3 , CH_3SH) for livestock activities: Applied in Ho Chi Minh City

Nguyễn Thoại Tâm, Hồ Quốc Bằng, Vũ Hoàng Ngọc Khuê, Nguyễn Thị Thu Thủy

- 8. Evaluating the application ability of membrane-less microbial fuel cells in shrimp farming wastewater recirculation** 336-347

Nghiên cứu khả năng xử lý tuần hoàn nước nuôi tôm bằng mô hình pin nhiên liệu sinh học không màng

Huong Q. Vo, Ngoc Pham, Hoa T. Pham